

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2022/DSST.
Ngày: 18/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*V/v tranh chấp “Hợp đồng vay
tài sản”.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Trương Hoàng Hoa.

2/Ông Châu Văn Bình.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Ông **PHẠM MINH THANH**- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 149/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2021 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** **Lương Văn A**, sinh năm 1977.

Trú tại: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: **Nguyễn Thị Huỳnh B**, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:** **Lê Thị Cẩm C**, sinh năm 1989. (có mặt)

Địa chỉ: ấp M2, xã N2, huyện X tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn anh Lương Văn A trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên giữa anh Lương Văn A và chị Lê Thị Cẩm C có giao dịch dân sự hợp đồng vay tiền. Đến ngày 10/9/2018 giữa anh A và chị C tổng kết nợ thì chị C còn nợ anh A 200.000.000 đồng, chị C hứa sẽ trả số nợ này

trong vòng 03 tháng kể từ ngày 10/9/2018 và có làm “Giấy vay tiền” có chữ ký và viết họ tên của chị C giao cho anh A giữ.

Đã quá hạn trả tiền, anh A đã nhiều lần đòi nhưng chị C không thực hiện nghĩa vụ. Anh A khởi kiện yêu cầu buộc chị C phải trả cho anh số tiền 200.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn chị Lê Thị Cẩm C trình bày:

Vào năm 2016 chị có vay của anh Lương Văn A số tiền 20.000.000 đồng, có làm biên nhận bằng giấy tập học sinh. Ngoài ra không có vay khoản tiền nào khác từ anh A.

Chị thừa nhận chữ ký và chữ viết họ tên trong biên nhận ngày 10/9/2018 là của chị mà anh A cung cấp cho Tòa án nhưng không hiểu tại sao lại có biên nhận này. Chị thừa nhận hiện còn nợ anh A 20.000.000 đồng. Việc anh A khởi kiện yêu cầu chị trả 200.000.000 đồng chị không đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Bị đơn là chị Lê Thị Cẩm C cư trú tại xã N2, huyện X nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Giữa anh Lương Văn A và chị Lê Thị Cẩm C có giao dịch dân sự trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Anh A trình bày do mối quan hệ quen biết nên anh có cho chị C vay tiền. Đến ngày 10/9/2018 khi tổng kết chị C còn nợ anh A 200.000.000 đồng có làm biên nhận.

Xét thấy, việc chị C đã tự nguyện viết và ký tên vào trong biên nhận nhận tiền ngày 10/9/2018 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có dấu hiệu bị đe dọa, ép buộc; chị C trình bày thừa nhận chữ ký, chữ viết họ tên là của chị nhưng không hiểu tại sao lại có biên nhận với số dư nợ 200.000.000 đồng đồng thời chị không có chứng cứ nào có giá trị pháp lý để chứng minh cho sự phải đối đó nên lời trình bày của anh A là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận. Kể từ khi lập biên nhận vay tiền đến nay chị C không trả cho anh A khoản tiền nào đã gây thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của anh A.

Xét nội dung khởi kiện của anh Lương Văn A là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh A, buộc chị Lê Thị Cẩm C phải trả cho anh A số tiền 200.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Việc anh A không yêu cầu tính lãi là đã có lợi cho chị C.

[3] *Về án phí*: do yêu cầu của anh Lương Văn A được chấp nhận toàn bộ nên anh A được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp; chị Lê Thị Cẩm C phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo pháp luật tố tụng dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo nội dung yêu cầu khởi kiện của anh Lương Văn A, buộc chị Lê Thị Cẩm C phải trả cho anh A số tiền 200.000.000 đồng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

-Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

-Áp dụng Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

-Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lương Văn A. Buộc chị Lê Thị Cẩm C có nghĩa vụ trả cho anh A số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*), trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Lương Văn A có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Lê Thị Cẩm C chậm trả tiền thì chị C còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2.Án phí:

- Chị Lê Thị Cẩm C phải chịu 10.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

-Ông Lương Văn A được hoàn lại 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0004899 ngày 13/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa**

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Đạt